

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2023/HS-ST

Ngày: 15 -11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu và ông Bùi Hồng Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. VŨ CAO C, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1989 tại Đông Triều - Quảng Ninh. Trú tại: Khu Y, phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Việt H và bà Lê Thị X; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 268/2016/HS-ST ngày 28/12/2016, chưa thực hiện xong). Ngày 30/3/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 24/2021/HS-ST, ngày 30/3/2021, chưa hết thời hạn xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 theo Lệnh tạm giam của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc trong một vụ án khác. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. CHỦ VĂN T, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1993 tại Tân Lạc - Hoà Bình. Nơi ĐKKTT/Chỗ ở: Xóm T, xã Đ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chủ Văn C (đã chết) và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2023, tạm giam từ ngày 17/6/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị C, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Mản Văn N, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm N, xã T, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 15/5/2023, Chủ Văn T đến nơi ở trọ của Vũ Cao C tại khu T, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình để chơi. Tại đây, C rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. C giao xe mô tô BKS 28T1-1xxx cho T điều khiển chở C đi tìm xe mô tô để trộm cắp. Cả hai đi đến khu vực xóm B, xã Q, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình thì phát hiện trong sân nhà bà Bùi Thị M có 01 xe mô tô, nhãn hiệu Việt Thái, xe để sẵn chìa khoá điện, cổng nhà không khoá, không có ai trông coi. Vũ Cao C xuống xe đi vào trong sân còn Chủ Văn T ở ngoài cảnh giới. Vũ Cao C tiếp cận chiếc xe mô tô Việt Thái, mở khoá nổ máy xe điều khiển đi theo hướng về huyện Tân Lạc, Chủ Văn T điều khiển xe mô tô BKS 28T1-1xxx đi theo và cả hai cùng về nơi trọ của Vũ Cao C tại huyện Tân Lạc. Sau đó, Chủ Văn T đi xe buýt về nhà. Chiếc xe trộm cắp các bị cáo để tại phòng trọ của Vũ Cao C. Đến ngày 17/5/2023, Vũ Cao C liên hệ và bán chiếc xe trộm cắp cho Mản Văn N được 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng và dùng tiền chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 16 giờ ngày 08/6/2023, Chủ Văn T đến Công an đầu thú còn Vũ Cao C bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc tạm giam về hành vi trộm cắp khác.

Tang vật thu giữ và quá trình xử lý vật chứng: Tang vật thu giữ tại giai đoạn điều tra là: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, loại Wave X. Chiếc xe nêu trên thuộc sở hữu của bà Bùi Thị C. Hiện chiếc xe đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bà Bùi Thị C.

Tại Kết luận định giá tài sản số 229/KL-HĐDGTS, ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Sơn kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, loại Wave X của bà Bùi Thị C có giá trị là 4.400.000 (Bốn triệu, bốn trăm nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại được tài sản nên không có ý kiến, yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo, không có ý kiến gì về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS, ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Vũ Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Chủ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với hành vi mua chiếc xe mô tô Việt Thái của Mản Văn N cùng một chiếc xe khác từ Vũ Cao C trộm cắp tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Lạc xác định Mản Văn N biết là xe do trộm cắp mà có và đang

bị truy tố, xét xử về hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Đối với chiếc xe mô tô BKS 28T1 – 1xxx các bị cáo dùng đi trộm cắp là đối tượng trộm cắp trong một vụ án khác và đang bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều khoản luật áp dụng đối với các bị cáo. Xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Chủ Văn T có tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, đầu thú theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Cao C từ 30 đến 36 tháng tù; Chủ Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Về vật chứng của vụ án đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét. Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Đối với số tiền 2.500.000 đồng bị cáo Vũ Cao C bán xe mô tô Việt Thái cho Mần Văn N đã được xử lý tại Bản án số 44/2023/HS-ST, ngày 31/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình bằng cách truy thu từ bị cáo Vũ Cao C để nộp ngân sách nhà nước nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan, chấp nhận các mức bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo*: Ngày 15/5/2023, Vũ Cao C và Chủ Văn T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, loại Wave X trị giá 4.400.000đ của bà Bùi Thị C. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trên 2.000.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với Vũ Cao C trước đó đã có hai tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với Chủ Văn T là lần phạm tội đầu tiên, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới

50.000.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với từng bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Mần Văn N là người đã giao dịch mua bán tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có và hành vi này của Mần Văn N đã bị xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” cùng hành vi mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có khác tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo Bản án số 44/2023/HS-ST, ngày 31/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Mần Văn N trong bản án này.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật nhưng coi thường pháp luật, có sức khoẻ nhưng lười lao động mà chỉ trông chờ sự sơ hở, nơi lỏng quản lý của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt mang đi tiêu thụ lấy tiền chi tiêu cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo các bị cáo trở thành công dân bình thường, đồng thời đề rắn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về cá thể hoá trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo:* Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, các bị cáo nảy sinh và tiếp nhận ý trí của nhau tức thời, không có sự chuẩn bị kỹ càng, không phân công phân nhiệm cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, trong vụ án nổi lên vai trò của Vũ Cao C. Chính Vũ Cao C là người rủ Chử Văn T đi trộm cắp, cung cấp phương tiện và trực tiếp lấy tài sản, tiêu thụ tài sản trộm cắp. Do đó Vũ Cao C phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt ở mức cao hơn Chử Văn T. Chử Văn T là đồng phạm giúp sức tích cực cho Vũ Cao C; bản thân T chở C đi tìm tài sản trộm cắp, đứng canh giới cho C. Do đó, Chử Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đối với Chử Văn T đây là lần phạm tội đầu tiên, mức khung hình phạt bị truy tố cao nhất đến 03 năm tù nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, bị cáo bị cáo Chử Văn T sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Chử Văn T theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] *Về tang vật của vụ án:* Tang vật của vụ án đã được giao trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên

Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Cao C;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chử Văn T;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Cao C, Chử Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Cao C 34 (Ba mươi tư) tháng tù, do bị cáo đang bị tạm giam theo vụ án khác mà bản án của vụ án đó chưa có hiệu lực pháp luật nên thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Chử Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2023.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Vũ Cao C, Chử Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Cơ quan điều tra – CA Lạc Sơn;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn